



VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI NÔNG THÔN MỚI QUẢNG TRỊ

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025; ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

Quảng Trị 4/2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026-2030





Nghị quyết số 19-
NQ/TW năm 2022

*“**Nông nghiệp, nông dân, nông thôn** là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.*

“Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”



Nghị quyết
25/2021/QH15

*“**Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.***



Chiến lược PTKTXH 10
năm 2021-2030

*“**Tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM theo hướng gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững, lấy cư dân nông thôn làm chủ thể, đem lại sự chuyển biến tích cực rõ nét hơn về nếp sống tới từng thôn, bản, ấp, hộ gia đình và cuộc sống trực tiếp của mỗi người dân sinh sống ở nông thôn. Thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và xây dựng NTM cấp thôn, bản”***



Chương trình giai đoạn 2021-2025 tiếp tục được triển khai trên phạm vi toàn quốc với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng và Nhà nước, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị các cấp (*từ trung ương đến địa phương*) và sự tham gia tích cực của cộng đồng.

Bối cảnh kinh tế - xã hội có nhiều biến động, đặc biệt là tác động của đại dịch COVID-19, biến đổi khí hậu, thiên tai và thị trường nông sản gặp khó khăn,...

02

NỘI DUNG THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH



QUY HOẠCH

Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

HẠ TẦNG

Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

KINH TẾ

triển khai mạnh mẽ Chương trình OCOP **nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn**; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

GIẢM NGHÈO

Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

GIÁO DỤC, Y TẾ

Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.



VĂN HÓA

Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

MÔI TRƯỜNG

Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam

HÀNH CHÍNH CÔNG...

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

MTTQ VÀ TỔ CHỨC CT-XH AN NINH - QUỐC PHÒNG

Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM..

Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

GIÁM SÁT

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ THÚC ĐẨY NÔNG THÔN MỚI



Chương trình OCOP



Du lịch nông thôn



Khoa học công nghệ



Chuyển đổi số



Bảo vệ môi trường,
nước sạch



An ninh trật tự

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Đến tháng 03/2025)**



**>> NÔNG THÔN MỚI
sức sống mới
diện mạo mới**

laodongthudo.vn | E-mail

MỤC TIÊU QUỐC HỘI GIAO GIAI ĐOẠN 2021-2025



1. Cấp thôn, bản: 60% thuộc các xã đặc biệt khó khăn được công nhận NTM.

2. Cấp xã:

- 80% số xã **đạt chuẩn NTM**;
Trong đó: 40% xã **NTM nâng cao**,
10% xã **NTM kiểu mẫu**.
- Không còn xã dưới 15 tiêu chí.

3. Cấp huyện:

- 50% **đạt chuẩn/hoàn thành NTM**;
Trong đó: 20% **NTM nâng cao, kiểu mẫu**
- Mỗi tỉnh, thành phố: **2 đơn vị**.

4. Cấp tỉnh: Ít nhất 15 tỉnh, thành phố **hoàn thành NTM**

5. Thu nhập người dân: tăng 1,5 lần so với năm 2020.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TOÀN QUỐC ĐẾN THÁNG 03/2025

Nội dung	QH giao	03/2025	Ghi chú
1. Xã đạt NTM	> 80%	77,9% (5.995/7.696)	Đạt 97,5% mục tiêu giao
- Xã NTM nâng cao	40%	39,2% (2.352 xã)	Đạt 98% mục tiêu giao
- Xã NTM kiểu mẫu	10%	9,59% (597 xã)	Đạt 99,5% mục tiêu giao
2. Huyện NTM	50%	47,2% (305/645)	Đạt 94,7% mục tiêu giao
Huyện NTM nâng cao, kiểu mẫu	20%	8,7% (20 huyện nâng cao)	Đạt 40% mục tiêu giao
3. Tỉnh NTM	15 đơn vị	05 đơn vị (<i>Nam Định, Đồng Nai, Hà Nam, Hưng Yên và Hải Dương</i>)	Đạt 29,4% mục tiêu giao, trong đó có 15 tỉnh có 100% số xã đạt chuẩn

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUẢNG TRỊ ĐẾN THÁNG 04/2025

Nội dung	Tỉnh giao	4/2025	Ghi chú
1. Xã đạt NTM	> 80%	69/95	Chiếm 72,6%. Trong đó có 3/9 xã khu vực khó khăn theo mục tiêu của tỉnh
- Xã NTM nâng cao	18%	21/95	22,1%
- Xã NTM kiểu mẫu	8%		Giai đoạn 2019-2020 có 3 xã
2. Huyện NTM	5 huyện	4 huyện	
Huyện NTM nâng cao, kiểu mẫu	1 huyện	Chưa có	
3. Thôn khó khăn	40%	8 thôn	
4. Thôn kiểu mẫu		142 thôn	



- Hạ tầng KTXH tiếp tục được đầu tư cải tạo, nâng cấp và làm mới tương đối đồng bộ;
- Nhiều mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả được nhân rộng; Chương trình OCOP tiếp tục được các địa phương triển khai đồng bộ, rộng khắp, trở thành một giải pháp được ưu tiên trong phát triển kinh tế nông thôn, với hơn 15.500 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên;
- Giáo dục và đào tạo được tăng cường; hoạt động văn hóa thể dục, thể thao ngày càng phát triển cả về số lượng cũng như chất lượng;
- Chính sách an sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo và kịp thời chăm lo cho đối tượng chính sách, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn năm 2024 còn khoảng 4,8%;
- Hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; an toàn, an ninh, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn luôn được ổn định.

MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ



(1) Kết quả đạt chuẩn NTM chưa đồng đều: Đến nay, vẫn còn huyện nghèo thuộc 07 tỉnh “trắng xã NTM”; 04 tỉnh chưa có huyện đạt chuẩn

(2) Hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp còn hạn chế. .

(3) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình sản xuất nông nghiệp còn chậm, hiệu quả sản xuất thấp, thị trường tiêu thụ gặp khó khăn; quy hoạch vùng sản xuất chưa được chú trọng, thiếu các mô hình hiệu quả và thương hiệu mạnh.

(4) Chất lượng công trình hạ tầng sau khi đạt chuẩn ở một số địa phương giảm sút nhanh; ô nhiễm môi trường, xử lý rác thải kém hiệu quả; ý thức bảo vệ môi trường của người dân chưa cao.

(5) Một số phong tục, bản sắc văn hóa truyền thống tại các địa phương có dấu hiệu bị mai một trước quá trình đô thị hóa và đời sống hiện đại.

(6) Thiên tai (bão số 3) gần đây gây thiệt hại lớn, tác động tiêu cực đến kết quả và tính bền vững của các tiêu chí đã đạt được tại nhiều địa phương.

SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2026-2030

- NGHỊ QUYẾT 19-NQ/TW:

“Tiếp tục xây dựng NTM phát triển toàn diện, bền vững...”

- **Quyết định 150/QĐ-TTg** của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển NNNT bền vững;



Bối cảnh mới với việc sắp xếp lại hệ thống hành chính từ 7/2025 khi không còn cấp huyện đặt ra yêu cầu thay đổi căn bản về cơ chế điều phối và quản lý Chương trình. Đồng thời, việc tích hợp Chương trình nông thôn mới với các chương trình mục tiêu quốc gia khác sẽ giúp tập trung nguồn lực, tránh chồng chéo, nhưng cũng đòi hỏi phương thức triển khai đồng bộ, toàn diện hơn.



Bên cạnh đó, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, biến đổi khí hậu, thương mại điện tử và đô thị hóa đang tác động mạnh mẽ, tạo ra cơ hội nhưng cũng đặt ra yêu cầu cấp thiết về đổi mới tư duy phát triển, ứng dụng công nghệ cao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

◆ MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng nông thôn mới *toàn diện, bền vững, tiến tới hiện đại*, gắn với công nghiệp hóa, đô thị hóa, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh, bảo đảm thực chất, hiệu quả, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân. Thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới cấp thôn, bản phù hợp với điều kiện từng địa phương, hướng tới cân bằng giữa các vùng miền.

Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị; thúc đẩy kinh tế nông thôn theo hướng xanh, tuần hoàn, nâng cao năng suất lao động, cải thiện thu nhập người dân.

Bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cảnh quan nông thôn, sử dụng hiệu quả tài nguyên, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo tồn bản sắc văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hướng tới nông thôn hiện đại, phồn vinh, dân chủ, văn minh, **HẠNH PHÚC**.



ĐỀ XUẤT ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026-2030



ĐỀ XUẤT ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026-2030



- Chỉ thực hiện đối với phạm vi cấp xã
- Có thể nhập 3 chương trình MTQG thành 1 hoặc 2 Chương trình MTQG
- Phân cấp mạnh cho địa phương
- Thay đổi phương thức quản lý, gắn với chuyển đổi số
- Điều chỉnh bộ tiêu chí cho phù hợp theo hướng tinh gọn, hướng đến xây dựng nông thôn mới nâng cao về chất lượng

3

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI KHI THỰC HIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

01

Đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Việc thực hiện chế độ, chính sách theo Chương trình NTM, thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030,

2

Trường hợp các xã cùng hưởng chế độ, chính sách của Chương trình NTM sáp nhập với nhau: Tiếp tục thực hiện các chế độ, chính sách theo Chương trình NTM như trước thời điểm sắp xếp cho đến khi cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc cho đến hết thời hạn thực hiện của Chương trình NTM.

3

Trường hợp các xã đang hưởng chế độ, chính sách sáp nhập với xã không thuộc đối tượng hưởng chế độ, chính sách của Chương trình NTM: Tại khu vực đang hưởng chế độ, chính sách theo Chương trình NTM, tiếp tục được hưởng như trước thời điểm sắp xếp cho đến khi cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc cho đến hết thời hạn thực hiện của Chương trình NTM



. VIỆC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN NTM ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP



a) Trước thời điểm các đơn vị hành chính được cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện sắp xếp, tổ chức lại:

1. Đối với các xã: UBND cấp tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện quy trình xét, thẩm định các hồ sơ, công nhận với những địa phương đủ điều kiện; đảm bảo hoàn thành trước khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có hiệu lực

2. Đối với cấp tỉnh, cấp huyện: Đề nghị UBND cấp tỉnh gửi hồ sơ xét, công nhận về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương) trước ngày 30/4/2025 để triển khai quy trình thẩm định.

B) Sau thời điểm nêu trên, dừng thực hiện việc xét, công nhận đạt chuẩn NTM và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đối với cấp tỉnh, xã cho đến khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.



VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
NÔNG THÔN MỚI QUẢNG TRỊ

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA
VỀ NTM GIAI ĐOẠN 2021-2025;
ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ
QUỐC GIA VỀ NTM GIAI ĐOẠN 2026-2030**

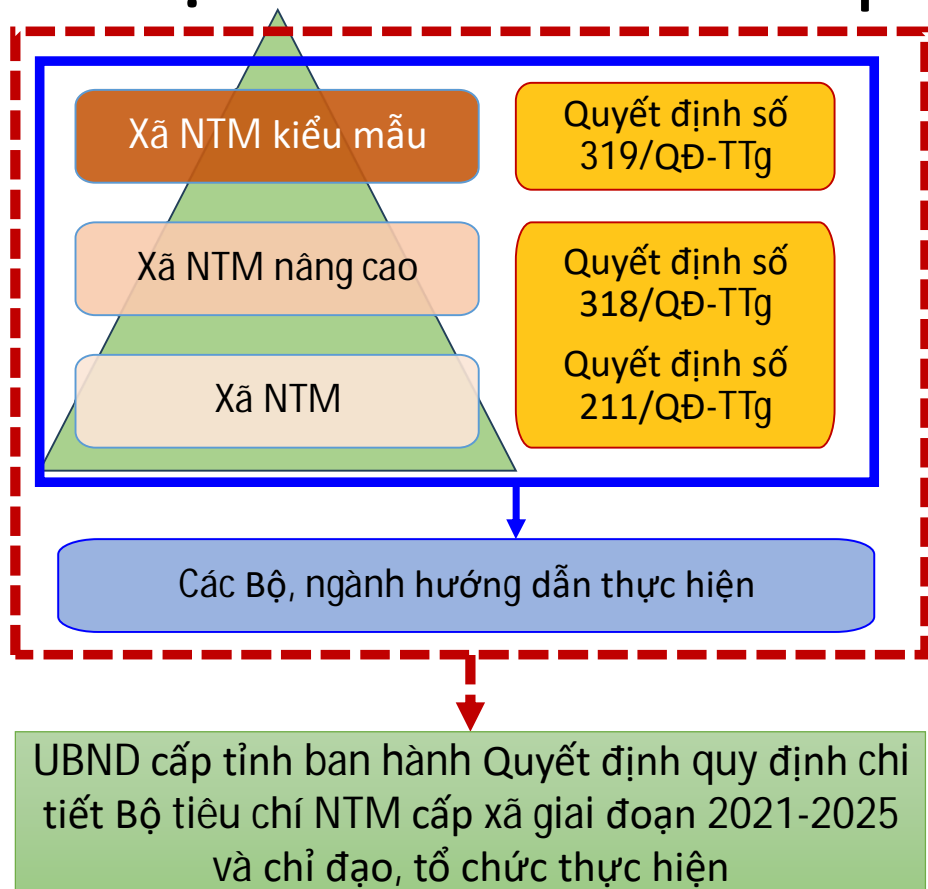




1

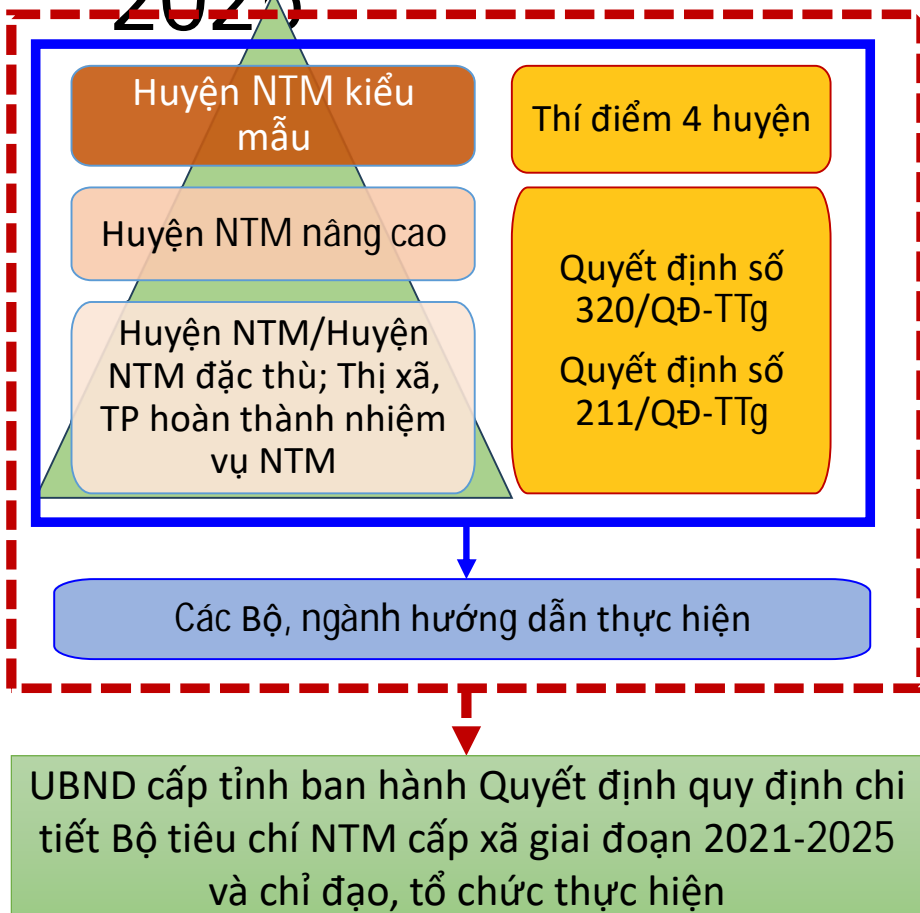
**Đánh giá kết quả thực hiện
bộ tiêu chí quốc gia NTM
giai đoạn 2021-2025**

Bộ tiêu chí NTM cấp xã giai đoạn 2021-2025



- ✓ Kết cấu: Bổ sung Bộ tiêu chí **xã NTM nâng cao**
- ✓ Phân theo **7 vùng sinh thái**, xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc các huyện nghèo và huyện vừa thoát nghèo được chủ động áp dụng mức đạt chuẩn NTM của vùng Trung du miền núi phía Bắc.
- ✓ Giữ nguyên **bố cục 19 tiêu chí**; một số chỉ tiêu để vận dụng (bao gồm 13 chỉ tiêu đối với xã NTM và 26 chỉ tiêu đối với xã NTM nâng cao). Các chỉ tiêu còn lại là những chỉ tiêu cơ bản quy định thống nhất và áp dụng chung đối với tất cả các xã theo từng vùng.

Bộ tiêu chí NTM cấp huyện giai đoạn 2021-2025

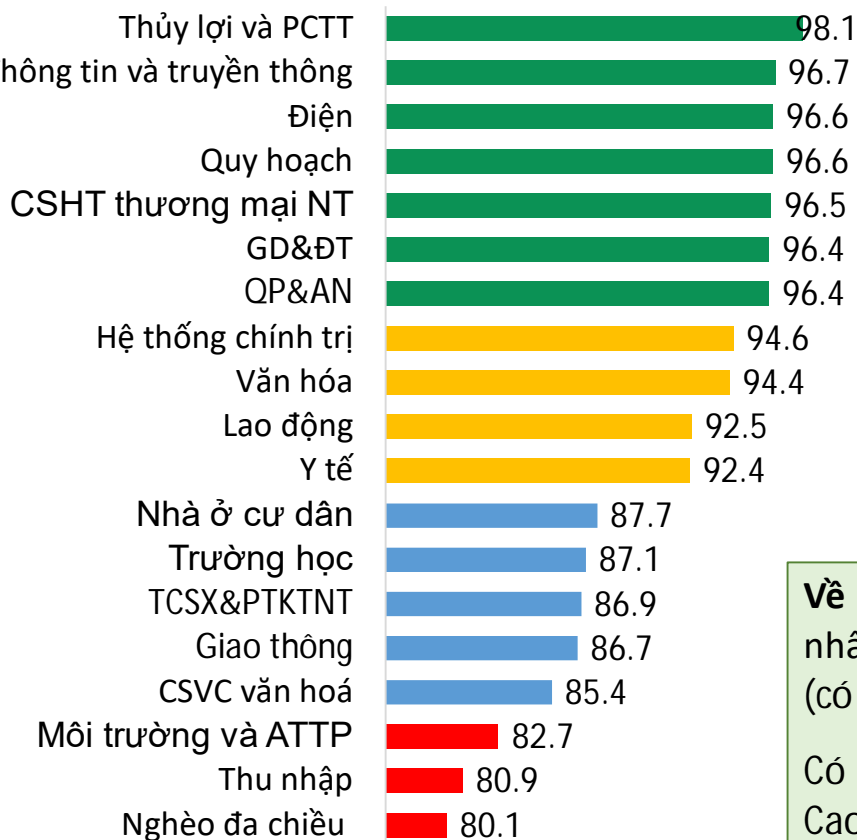


- ✓ Kết cấu: Bổ sung Bộ tiêu chí **huyện NTM nâng cao**; Bộ tiêu chí **huyện NTM đặc thù**, không có đơn vị hành chính cấp xã.
- ✓ Không phân vùng.
- ✓ Giữ nguyên bố cục và số lượng 09 tiêu chí, bao gồm 36 chỉ tiêu đối với huyện NTM, tăng 22 chỉ tiêu; 38 chỉ tiêu đối với huyện NTM nâng cao (so với huyện NTM giai đoạn này, tăng 02 chỉ tiêu).

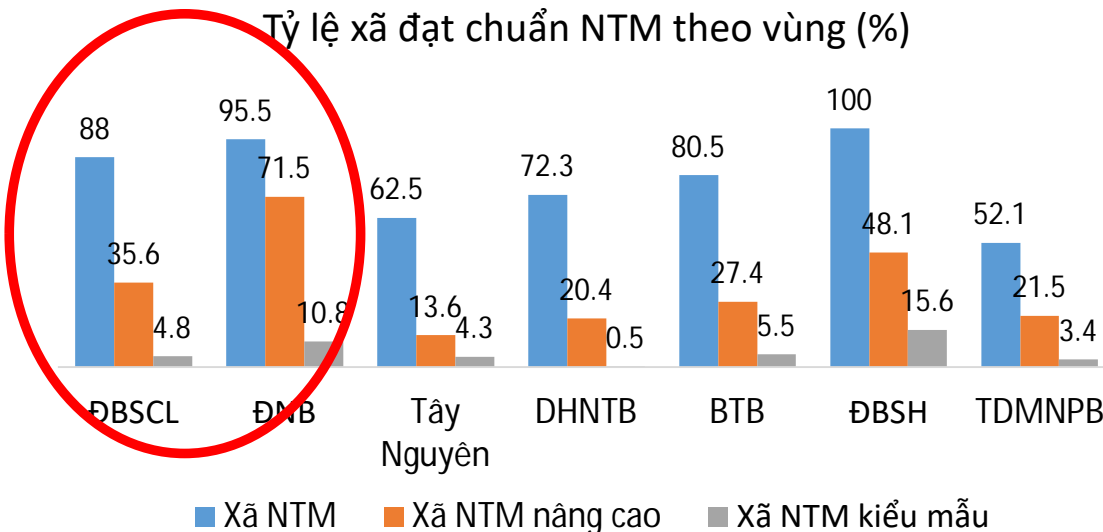
Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về NTM

(tính đến 31/12/2024)

Tỷ lệ xã đạt chuẩn theo từng tiêu chí (%)



Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM theo vùng (%)



Về cấp huyện, ĐBSH có số đơn vị cấp huyện được công nhận nhiều nhất, chiếm tỉ trọng cao nhất, có 103 đơn vị. Tiếp theo là vùng ĐBSCL (có 65 đơn vị). Thấp nhất là vùng Tây Nguyên.

Có 4 tỉnh chưa có đơn vị cấp huyện được công nhận gồm: Điện Biên, Cao Bằng, Quảng Bình và Kon Tum

Đánh giá chung: kết quả tích cực



Giúp xác định mục tiêu cụ thể, phù hợp

Các địa phương xác định được các mục tiêu phấn đấu cụ thể, rõ ràng và dành sự quan tâm hài hòa trên các lĩnh vực

Là công cụ theo dõi - đánh giá, phân công

Bộ tiêu chí NTM là căn cứ để theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan trong xây dựng NTM

Là cơ sở đánh giá kết quả thực hiện

Phản ánh kết quả thực hiện của Chương trình, giúp triển khai thực hiện Chương trình hiệu quả hơn.

Phản ánh kết quả phát triển nông thôn

Tính đa ngành của Bộ tiêu chí; gắn xây dựng NTM với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nếp sống văn hoá, BVMT, đảm bảo an ninh trật tự... vào tiêu chí NTM



Đánh giá chung: tồn tại, hạn chế



Chậm ban hành (3/2022), hướng dẫn và cụ thể hoá >> ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện

Bộc lộ nhiều bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai; thiếu bộ tiêu chí cho vùng khó khăn, DTTS

Khá cồng kềnh, một số chỉ tiêu trùng lặp nội dung, ít có sự liên thông giữa các cấp



2

Định hướng Bộ tiêu chí quốc gia về NTM giai đoạn 2026-2030





Một số định hướng xây dựng các Bộ tiêu chí



Cấp/mức độ	Đạt chuẩn/ Mức 1	Nâng cao/ Mức 2	Kiểu mẫu/ Mức 3
Xã	x	x	x
Huyện	<i>Lồng ghép vào tiêu chí cấp xã</i>		
Tỉnh	Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM		

- ✓ Riêng đối với cấp **thôn/bản/ấp**, hiện nay đang giao các địa phương quy định, tương lai sẽ như thế nào?
- ✓ Cần nhắc việc **đánh giá tuần tự** từng mức độ (*xã NTM nâng cao bắt buộc phải là xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, xã NTM kiểu mẫu bắt buộc phải là xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao*) hay một xã có thể đạt được kiểu mẫu luôn (*khi đã đáp ứng được đầy đủ yêu cầu về đạt chuẩn và nâng cao*).
- ✓ Vấn đề **công nhận theo giai đoạn**/công nhận nhận có thời hạn?

Một số định hướng xây dựng các Bộ tiêu chí



xã khu vực ven đô

- **nâng cao yêu cầu** đối với các tiêu chí về hạ tầng thiết yếu, đào tạo nghề, phát triển dịch vụ, thương mại, an ninh trật tự, môi trường;
- **giảm bớt (hoặc quy định ở nội dung khác)** các tiêu chí, chỉ tiêu về thủy lợi nội đồng, điện, phát triển kinh tế nông thôn, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (chợ), thông tin truyền thông (điểm phục vụ bưu chính, dịch vụ internet, đài truyền thanh xã...)

xã thuần nông, thuộc các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa

- **nâng cao yêu cầu** đối với các tiêu chí về hạ tầng hỗ trợ phát triển sản xuất (thủy lợi, giá trị sản xuất bình quân trên diện tích đất nông nghiệp, liên kết sản xuất gắn với sơ chế, chế biến và liên kết với thị trường tiêu thụ sản phẩm, cấp mã vùng trồng, chứng nhận chất lượng trong sản xuất; tuần hoàn, tái sử dụng chất thải và phụ phẩm nông nghiệp...)

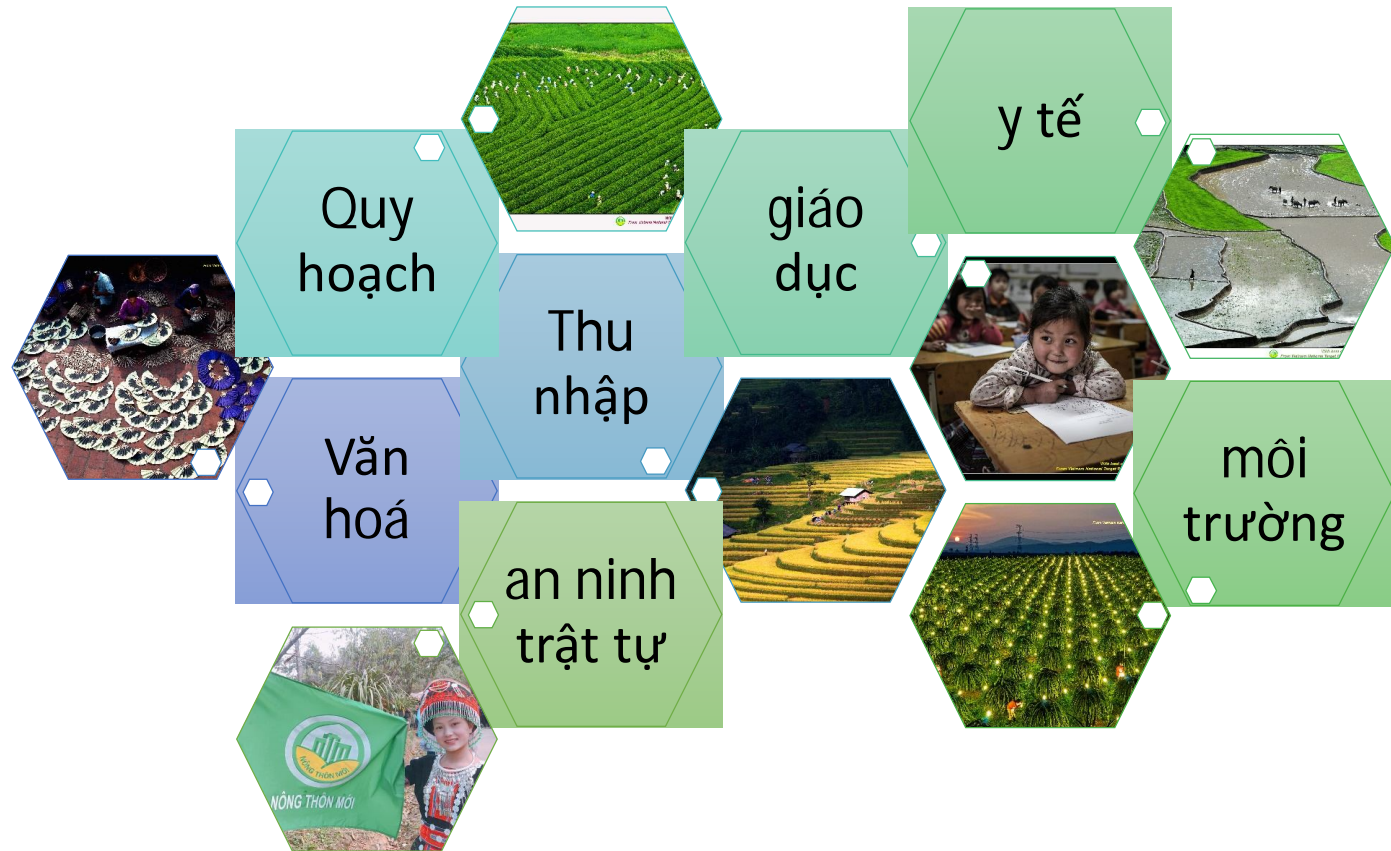
xã thuộc khu vực khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- mức yêu cầu của một số tiêu chí có thể thấp hơn hoặc nội dung quy định khác hơn (cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường học, thu nhập, hộ nghèo,...);
- đánh giá sâu sắc hơn các tiêu chí về văn hóa địa phương, phát triển du lịch nông thôn

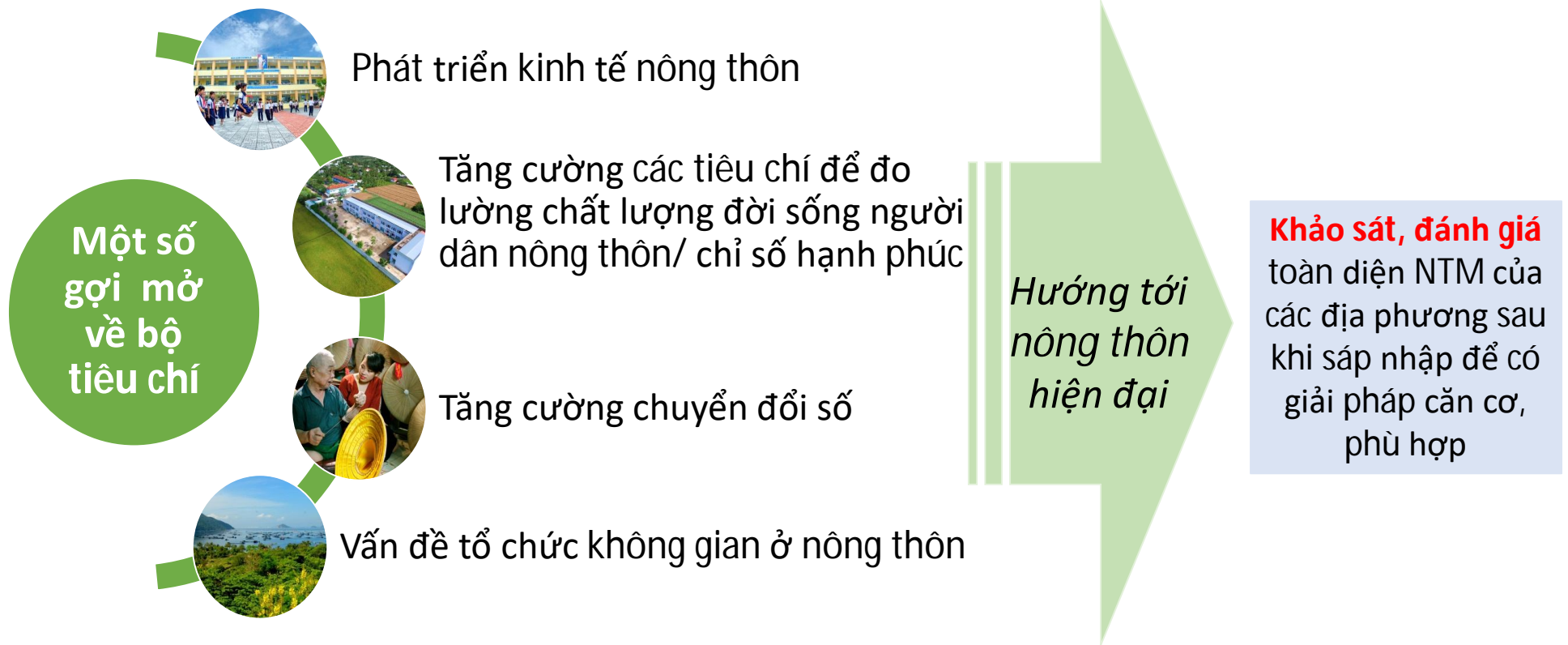
Tiêu chí phân định các xã thuộc khu vực nào?

Một số định hướng xây dựng các Bộ tiêu chí

Các tiêu chí
trụ cột chung/
tiêu chí khung
–
đảm bảo chất
lượng/
hạnh phúc của
người dân



Một số định hướng xây dựng các Bộ tiêu chí





TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!